

Số: 223/BCTN-VCC

Đà Nẵng, ngày 04 tháng 04 năm 2025

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: CÔNG TY CỔ PHẦN VINACONEX 25
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 4000378261 đăng ký lần đầu ngày 27/12/2004, lần thứ 16 ngày 05/12/2023 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. Đà Nẵng cấp
- Vốn điều lệ: 240.000.000.000 VNĐ
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 240.000.000.000 VNĐ
- Địa chỉ: 89A Phan Đăng Lưu, phường Hoà Cường Nam, quận Hải Châu, Tp. Đà Nẵng
- Số điện thoại: 0236.3621.632 Số fax: 0236.3621.638
- Website: <http://www.vinaconex25.com.vn/>
- Mã cổ phiếu: VCC

- Quá trình hình thành và phát triển:

Từ Công ty xây lắp số 3 được UBND tỉnh Quảng Nam - Đà Nẵng thành lập ngày 13/04/1984 với mục đích đáp ứng nhu cầu xây dựng các cơ quan công sở và công trình hạ tầng kỹ thuật thiết yếu tại địa bàn.

Đến cuối năm 2002, Công ty được sáp nhập vào Tổng Công ty xuất nhập khẩu và xây dựng Việt Nam (VINACONEX), với tên gọi mới là Công ty xây lắp Vinaconex 25.

Năm 2004, thực hiện Cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước, đổi tên Công ty Cổ phần Vinaconex 25 với vốn điều lệ ban đầu là 14 tỷ đồng.

Năm 2012, Công ty chính thức đặt trụ sở chính tại Đà Nẵng, đánh dấu bước phát triển mới của Công ty trên con đường chinh phục các địa bàn trọng điểm với ba lĩnh vực hoạt động chính của Công ty là xây lắp, đầu tư bất động sản và vật liệu xây dựng. Từ năm 2015, Công ty đã có địa bàn hoạt động trên khắp cả nước, thi công xây dựng nhiều công trình lớn được các chủ đầu tư, khách hàng đánh giá cao.

Năm 2023, hoàn thành tăng vốn điều lệ từ 120 tỷ đồng lên 240 tỷ đồng.

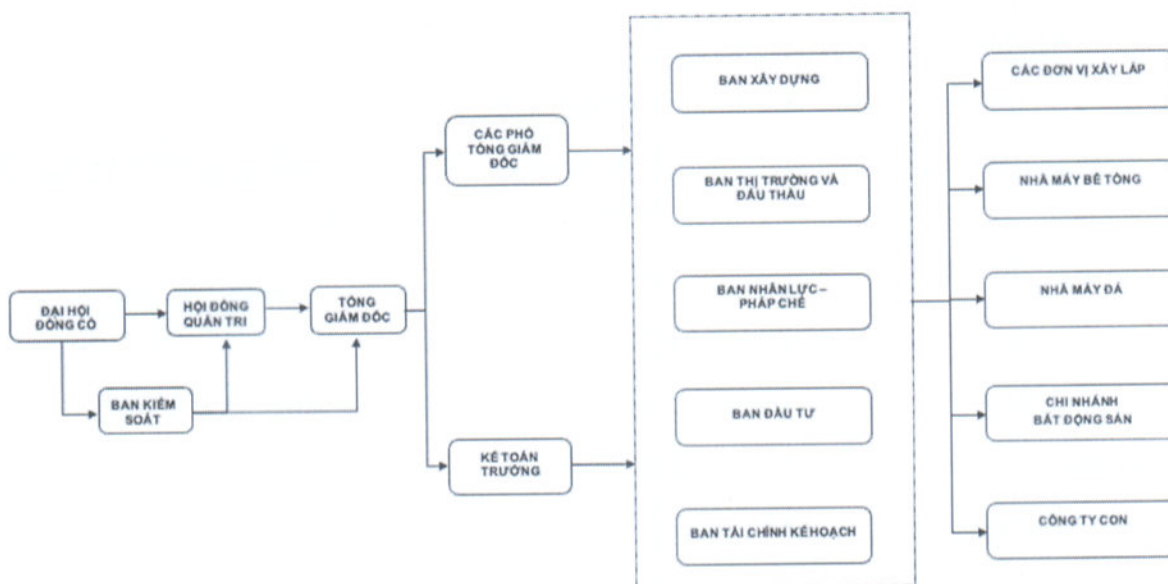
Hơn 40 năm xây dựng và phát triển, Thương hiệu Vinaconex 25 được biết đến trên khắp cả nước với nhiều thành tích nổi trội, được các đối tác, khách hàng ghi nhận và đánh giá cao.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- Ngành nghề kinh doanh: Xây dựng (dân dụng, công nghiệp, hạ tầng kỹ thuật, giao thông); Vật liệu xây dựng (bê tông thương phẩm, đá xây dựng); đầu tư kinh doanh bất động sản.
- Địa bàn kinh doanh: Thực hiện các Công trình, Dự án trên khắp cả nước

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng giám đốc
- Cơ cấu bộ máy quản lý:



HĐQT	Chức vụ
Ông Nguyễn Xuân Đông	Chủ tịch HĐQT, Tổng giám đốc TCT CP Vinaconex Là người đại diện quản lý vốn của TCT CP Vinaconex tại Vinaconex 25 với 13.068.600 cổ phần (tỷ lệ 54,45% Vốn điều lệ).
Ông Lại Đức Toàn	Thành viên HĐQT Tỷ lệ cổ phần đang nắm giữ: 0 cp, chiếm 0,00% vốn điều lệ. Là người đại diện quản lý vốn của TCT CP Vinaconex tại Vinaconex 25 với 2.000.000 cổ phần (tỷ lệ 8,33% Vốn điều lệ).
Ông Nguyễn Hải Đăng	Thành viên độc lập HĐQT (bầu bổ sung HĐQT nhiệm kỳ 2020-2025 từ ngày 29/03/2023)

Ban điều hành	Trình độ chuyên môn
Ông Nguyễn Văn Trung Tổng Giám đốc	Bí thư Đảng ủy Thạc sĩ QTKD, Kỹ sư XD DD&CN Đã có trên 20 năm công tác trong ngành xây dựng và làm việc tại Vinaconex 25.

Ban điều hành	Trình độ chuyên môn
	Tỷ lệ cổ phần đang nắm giữ: 469.900 Cp, chiếm 1,96% Vốn điều lệ Bổ nhiệm ngày 01/12/2020 Là người đại diện quản lý vốn của TCT CP Vinaconex tại Vinaconex 25 với 2.000.000 cổ phần (tỷ lệ 8,33% Vốn điều lệ).
Ông Nguyễn Xuân Nhân Phó Tổng Giám đốc	Cử nhân Luật. Ông đã có gần 40 năm công tác trong ngành xây dựng và làm việc tại Vinaconex 25. Tỷ lệ cổ phần đang nắm giữ: 77.135 cp, chiếm 0,32% Vốn điều lệ. Bổ nhiệm ngày 15/7/2019, nghỉ hưu từ ngày 01/8/2024.
Ông Trương Văn Đức Phó Tổng Giám đốc	Thạc sĩ QTKD, Kỹ sư XD DD&CN Đã có trên 20 năm công tác trong ngành xây dựng và làm việc tại Vinaconex 25 Tỷ lệ cổ phần đang nắm giữ: 167.000 cp, chiếm 0,7% Vốn điều lệ. Bổ nhiệm ngày 15/06/2019, bổ nhiệm lại từ ngày 15/6/2024.
Ông Đỗ Ngọc Hải Phó Tổng Giám đốc	Thạc sĩ QTKD, Kỹ sư XD DD&CN Đã có trên 20 năm công tác trong ngành xây dựng và làm việc tại Vinaconex 25 Tỷ lệ cổ phần đang nắm giữ: 138.000 Cp, chiếm 0,58% vốn điều lệ Đã được đào tạo về Quản trị Công ty. Bổ nhiệm ngày 15/06/2019, bổ nhiệm lại từ ngày 15/6/2024.
Ông Nguyễn Xuân Hùng Phó Tổng Giám đốc	Cử nhân Luật Đã có trên 20 năm công tác trong ngành xây dựng. Tỷ lệ cổ phần đang nắm giữ: 0 Cp, chiếm 0% vốn điều lệ Bổ nhiệm ngày 01/4/2022
Ông Nguyễn Đức Quang Thông Kế toán trưởng	Cử nhân Kế toán Đã có gần 20 năm công tác trong lĩnh vực tài chính và làm việc tại Vinaconex 25 Tỷ lệ cổ phần đang nắm giữ: 26.400 Cp, chiếm 0,11% vốn điều lệ Bổ nhiệm ngày 31/3/2019, bổ nhiệm lại từ ngày 31/3/2024.

Thành viên BKS	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS
Vũ Văn Mạnh Trưởng Ban Kiểm soát	Kỹ sư kinh tế, Cử nhân kế toán, Thạc sĩ QTKD. Đồng thời là Trưởng Ban kiểm soát của TCT CP Vinaconex Ông Mạnh đã có 25 năm công tác trong lĩnh vực tài chính, kiểm toán. Tỷ lệ cổ phần đang nắm giữ: 0 Cp, chiếm 0,00% vốn điều lệ. Đã được đào tạo về Quản trị Công ty Bầu ngày 10/6/2020
Trần Thị Kim Oanh Thành viên Ban Kiểm soát	Cử nhân kinh tế - kế toán. Bà Oanh đã có 20 năm công tác trong lĩnh vực tài chính. Tỷ lệ cổ phần đang nắm giữ: 0 Cp, chiếm 0,00% vốn điều lệ. Bầu ngày 12/4/2021
Nguyễn Bá Hợp Thành viên Ban Kiểm soát	Kỹ sư Kinh tế xây dựng Ông Hợp đã có hơn 20 năm công tác trong lĩnh vực kiểm soát chi phí, tài chính lĩnh vực xây dựng Bầu ngày 19/3/2022

4. Định hướng phát triển

- (a) **Bối cảnh:** Kinh tế thế giới tiếp tục diễn biến phức tạp, rủi ro gia tăng, biến đổi khí hậu diễn biến khó lường, khó dự báo; đất nước bước vào kỷ nguyên vươn mình mà trước hết là cuộc cách mạng tinh gọn bộ máy và hệ thống các cơ quan hành chính nhà nước và những chính sách trong quản lý kinh tế vĩ mô tạo bước đột phá trong phát triển đất nước.
- (b) **Phương châm hành động: “Minh bạch – Kỷ cương – Tăng trưởng vững chắc”**
- (c) **Mục tiêu:** Phát triển thương hiệu Vinaconex 25 năm trong nhóm đầu trong ngành xây dựng Việt Nam; Nâng cao quy mô lĩnh vực Vật liệu xây dựng để củng cố vị trí hàng đầu khu vực miền Trung; Xây dựng vững chắc lĩnh vực BĐS và đầu tư khác dựa vào lợi thế xây lắp của Công ty; Là Thương hiệu dẫn đầu về môi trường làm việc và đãi ngộ cho người lao động; doanh nghiệp làm tốt trách nhiệm xã hội và cộng đồng.

Nâng cao năng lực cạnh tranh trong môi trường kinh tế biến động phức tạp, cạnh tranh khốc liệt; Quy mô và hiệu quả tăng trưởng tốt; Phát triển bền vững phù hợp xu thế phát triển chung của đất nước và thế giới.

(d) **Định hướng chiến lược:**

- Giai đoạn 2025 – 2027: Phát triển về quy mô, thương hiệu của Công ty dựa vào trụ cột Xây lắp và Vật liệu, sự tăng trưởng lợi nhuận dựa vào Đầu tư. Đồng thời, tái thiết lập cơ chế điều hành sản xuất kinh doanh tiến đến hình thành mô hình phát triển mới với tiêu chí tăng năng lực cạnh tranh và năng lực xử lý khủng hoảng trong môi trường kinh doanh nhiều biến động, rủi ro và thách thức lớn.

Trong đó, mục tiêu từng lĩnh vực như sau:

- + Lĩnh vực xây lắp: Tối đa hóa lợi thế cạnh tranh trên cơ sở năng lực về con người, công nghệ thiết bị, chất lượng sản phẩm, hình ảnh thương hiệu, tạo nền tảng phát triển đột phá về quy mô sản phẩm;
- + Khối Vật liệu xây dựng: Giữ vững vị trí dẫn đầu về lĩnh vực Vật liệu xây dựng dựa vào lợi thế về quy mô trên nền tảng chất lượng sản phẩm và dịch vụ, đẩy mạnh phát triển sản phẩm mới;
- + Lĩnh vực Đầu tư bất động sản: Xây dựng các nguồn lực mang tính nền tảng vững chắc và tạo sự tăng trưởng mạnh.

Phát huy tối đa lợi nhuận lĩnh vực Vật liệu xây dựng và Đầu tư BĐS, quản lý, kiểm soát tốt hiệu quả lĩnh vực Xây lắp, đảm bảo các lĩnh vực sản xuất của Công ty đều đạt, vượt kế hoạch lợi nhuận đề ra tạo đà phát triển cho giai đoạn tiếp theo.

- Giai đoạn 2027 – 2030: Hoàn chỉnh mô hình phát triển mới tạo nền tảng phát triển hoàn chỉnh, đồng đều các lĩnh vực, trong đó doanh thu lĩnh vực đầu tư bất động sản và vật liệu xây dựng đạt từ 50% tổng doanh thu Công ty.

- (e) **Định hướng chỉ tiêu SXKD:** Đến năm 2030 đạt doanh thu từ 3.000 tỷ đồng, vốn điều lệ đạt từ 480 tỷ đồng, cổ tức tối thiểu 10%, thu nhập bình quân đầu người đến năm 2030 đạt từ 20 triệu đồng/người/tháng (gián tiếp). Trong đó, đặt mục tiêu tăng trưởng trung bình mỗi năm là từ 15% so với chỉ tiêu SXKD Năm 2025.

5. Các rủi ro

(i) Rủi ro từ sự biến động phức tạp của nền kinh tế thế giới

Nền kinh tế Việt Nam tiếp tục phải đối diện với nhiều rủi ro, thách thức từ sự biến động động phức tạp của nền kinh tế thế giới như xung đột địa chính trị, cuộc chiến thuế quan... Điều này có khả năng dẫn đến biến động giá cả thị trường, chi phí hàng hoá phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty sẽ bị ảnh hưởng đáng kể.

(ii) Rủi ro về thu hồi công nợ

Năm 2024, dòng tiền của nhà đầu tư trong nước cũng bị hạn chế trong bối cảnh doanh nghiệp gặp nhiều khó khăn hơn, chi phí đầu vào tăng và doanh nghiệp nợ đọng lẫn nhau... Điều này tiếp tục ảnh hưởng lớn đến dòng tiền cho hoạt động đầu tư xây dựng, tăng mức độ khó khăn trong công tác thu hồi công nợ, đặc biệt đối với công nợ phát sinh từ nhóm hợp đồng thi công với các doanh nghiệp bất động sản.

(iii) Rủi ro pháp lý

Hệ thống pháp luật về đất đai, nhà ở, kinh doanh bất động sản, bảo hiểm xã hội... điều chỉnh, thay đổi cùng hàng loạt các chính sách, chủ trương của Nhà nước về tinh gọn bộ máy, sáp nhập địa giới hành chính cấp tỉnh dự báo có nhiều tác động đến doanh nghiệp. Đặc biệt, việc triển khai thực hiện các dự án đầu tư mà Công ty đang thực hiện sẽ bị ảnh hưởng không nhỏ về các thủ tục pháp lý dự án đầu tư hoặc hoàn thành đưa vào khai thác.

(iv) Rủi ro biến đổi khí hậu

Rủi ro biến đổi khí hậu đã và đang diễn biến phức tạp. Biến đổi khí hậu gây ra nhiều tổn thất về người, tài sản, cơ sở hạ tầng giao thông của đất nước... Với tính đặc thù, lĩnh vực xây dựng và sản xuất vật liệu xây dựng của Công ty có khả năng phải chịu tác động sâu sắc khi biến đổi khí hậu tiếp tục diễn ra nhanh hơn so với dự kiến.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2024

1. Kết quả sản xuất kinh doanh

Đơn vị: triệu đồng

STT	CHỈ TIÊU	Năm 2023	Năm 2024
1	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	1.197.807	1.057.004
2	Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp	(1.099.447)	(957.073)
3	Doanh thu hoạt động tài chính	7.079	5.901
4	Chi phí tài chính	(22.006)	(17.242)
5	Chi phí bán hàng	(39.575)	(44.052)
6	Chi phí quản lý doanh nghiệp	(31.553)	(34.770)
7	Lợi nhuận khác	(171)	781
8	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	12.135	10.549
9	Lợi nhuận sau thuế TNDN	8.305	7.474

2. Tổ chức và nhân sự

- Tổng số lao động gián tiếp của Công ty tại thời điểm tháng 12/2024 là 301 người (cùng kỳ năm 2023 là 331 người), trong đó có 50 lao động nữ, số lao động trình độ đại học và trên đại học chiếm 90%, khối kỹ thuật chiếm 80%, đội ngũ nhân sự làm việc gắn bó tại công ty từ 05 năm trở lên đạt 65% tổng số lao động gián tiếp hiện hữu.
- Chi tiết lao động gián tiếp theo độ tuổi của Công ty:
 - từ 30 tuổi trở xuống: 70 người, chiếm 23,3%
 - từ 31-40 tuổi: 116 người, chiếm 38,5%
 - từ 41-50 tuổi: 95 người, chiếm 31,6%
 - từ 51 tuổi trở lên: 20 người, chiếm 6,6%

Nhóm nhân lực có kỹ năng, chuyên môn tốt và gắn bó trên 5 năm tại Công ty thuộc độ tuổi lao động từ 30 tuổi đến 45 tuổi là yếu tố chính nâng cao năng suất lao động, hiệu quả sản xuất kinh doanh từ đó gia tăng năng lực cạnh tranh của Công ty.

- **Chính sách lương, thưởng và phúc lợi cho người lao động:** Công ty luôn công bằng và minh bạch trong đánh giá hiệu quả công việc, là tiền đề cho việc khen thưởng, tăng lương, đãi ngộ và đề bạt đối với cán bộ nhân viên có thành tích xuất sắc.
- + Công ty áp dụng Quy chế tiền lương và khen thưởng dựa trên kết quả đánh giá hiệu suất làm việc, gắn liền với vị trí công tác của từng cá nhân. Bên cạnh đó, doanh nghiệp triển khai nhiều hình thức khen thưởng đa dạng nhằm khuyến khích, ghi nhận kịp thời những cán bộ nhân viên có thành tích xuất sắc và đóng góp hiệu quả trong công việc.
- + Công ty thực hiện đầy đủ chế độ bảo hiểm cho người lao động theo đúng quy định của pháp luật, đồng thời tổ chức khám sức khỏe định kỳ và tầm soát bệnh nghề nghiệp cho cán bộ công nhân viên, đặc biệt là đội ngũ lao động tại các đơn vị VLXD, nhằm đảm bảo sức khỏe và an toàn trong môi trường làm việc.
- + Ngoài ra, Công ty đã tổ chức các chương trình dã ngoại, về nguồn, đặc biệt là chuỗi sự kiện thể thao, văn nghệ nhân dịp kỷ niệm 40 năm thành lập Công ty để tạo môi trường kết nối, thấu hiểu lẫn nhau từ đó công tác phối hợp giải quyết công việc được thông suốt, hiệu quả hơn.
- **Công tác đào tạo:**
Vinaconex 25 xác định sự phát triển của Công ty đồng hành cùng sự phát triển của mỗi nhân viên, chúng tôi luôn nỗ lực cung cấp cho nhân viên các cơ hội phát triển tương xứng với tiềm năng. Trong năm 2024, Công ty tổ chức thường xuyên các chương trình đào tạo nội bộ và đào tạo cập nhật kiến thức mới để đảm bảo yêu cầu chất lượng công việc, năng suất lao động ngày càng cao và hiệu quả. Trong đó là các hội thảo về quản lý chất lượng công trình, nâng cao chất lượng bê tông... kết hợp cùng các cơ sở uy tín được tổ chức thường xuyên định kỳ cho cán bộ nhân viên phát triển kỹ năng, nâng cao chuyên môn nghiệp vụ; Các chương trình tọa đàm nội bộ về các lĩnh vực như nghiệp vụ thanh quyết toán, nhận diện lãng phí công trình, bệnh học công trình...

- **Công tác đoàn thể:** Các công tác Công đoàn, Đoàn thanh niên luôn được chú trọng, được hỗ trợ và tạo mọi điều kiện thuận lợi để CBNV đều được tham gia các chương trình, hoạt động đoàn thể một cách thuận tiện nhất.

3. Tình hình thực hiện các dự án

(1) Dự án Đầu tư xây dựng nhà ở Khu đô thị Thiên Ân (Dự án Thiên Ân):

- Diện tích dự án: 191.237 m².
- Tổng mức đầu tư dự án: 542.418.213.000 đồng
- Đơn giá khai thác, doanh thu: Khi Dự án đủ điều kiện khai thác, Hội đồng quản trị sẽ xem xét, phê duyệt đơn giá khai thác từng đợt hoặc toàn bộ làm cơ sở triển khai thực hiện.
- Nguồn vốn thực hiện dự án: Vốn chủ sở hữu, vốn vay ngân hàng, vốn huy động hợp pháp khác.

- **Tình hình thực hiện dự án:**

- (a) **Công tác GPMB:** Tổng diện tích ảnh hưởng giải phóng mặt bằng: 19,12 ha (gồm 585 hộ dân và 02 tổ chức). Đã phê duyệt phương án BT-HT-TĐC với diện tích 14,38ha. Đến nay đã chi trả với tổng diện tích 13,19 ha theo các phương án được duyệt và chi trả trước với diện tích là 1,05ha. Phần còn lại tiếp tục thực hiện theo đồ án điều chỉnh quy hoạch cục bộ.

(b) **Các thủ tục pháp lý về đầu tư xây dựng:**

Dự án được gia hạn tiến độ thực hiện đến hết tháng 04/2026.

Công tác điều chỉnh quy hoạch: Dự án đã được phê duyệt điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chi tiết xây dựng 1/500. Theo đó, tổng quy mô diện tích không thay đổi là 191,237 m²; Phạm vi đầu tư dự án là 155.574 m²; Phạm vi đất chỉnh trang là 35.663 m².

Dự án đã thực hiện giao đất 4 đợt, diện tích đã giao 12,69 ha/15,56 ha.

Năm 2025 tiếp tục hoàn thành công tác nghiệm thu hạ tầng kỹ thuật cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

- (c) **Công tác thi công:** Triển khai thi công đồng loạt trên phạm vi đã GPMB khoảng 14,24ha.

(2) Dự án Đầu tư xây dựng nhà ở Khu đô thị Ngân Câu (Dự án Ngân Câu):

- **Thông tin Dự án được phê duyệt:**

(i) **Diện tích dự án:**

- Tổng diện tích dự án : 327.186 m².
- Khu vực hiện trạng chỉnh trang : 106.578 m².
- Khu vực đầu tư mới : 220.608 m².

(ii) **Tổng mức đầu tư dự án (sau thuế): 593.960.828.000**

(iii) **Thời gian thực hiện dự án:** Từ năm 2017 đến năm 2026.

(iv) **Địa điểm Dự án:** Phường Điện Ngọc, thị Xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

- **Tình hình thực hiện dự án:**

- (a) **Công tác GPMB:** phê duyệt 06 phương án BT-HT GPMB tương ứng với diện tích khoảng 16,6ha, hoàn thành chi trả đạt hơn 84% tổng giá trị.

- (b) *Thực hiện các thủ tục pháp lý về đầu tư xây dựng*: hoàn thành thủ tục phê duyệt điều chỉnh quy hoạch; tiến hành thủ tục gia hạn tiến độ thực hiện dự án theo quy định.

Ngoài ra, Công ty cũng đang triển khai các công tác đầu tư đối với các Dự án:

- (3) **Dự án Nhà máy sản xuất cơ khí tại CCN Thương Tín**: quá trình thực hiện vẫn còn gặp vướng mắc trong kế hoạch cưỡng chế thu hồi đất nên thủ tục giao đất vẫn chưa hoàn thành.
- (4) **Dự án Nhà máy sản xuất VLXD tại CCN Nam Dương**: Đang phối hợp với chính quyền địa phương thực hiện công tác GPMB.
- (5) **Dự án khai thác đất san lấp, xây dựng công trình tại điểm mỏ TP-BS10- khu vực Đồi Hồ Nước tại huyện Tiên Phước**: đang tiến hành thủ tục pháp lý theo quy định để đưa vào khai thác từ năm 2025.

4. Tình hình tài chính

a) *Tình hình tài chính*

ĐVT: Triệu đồng

CHỈ TIÊU	2023	2024	% Tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	1.285.015	1.232.484	-4,1%
Doanh thu thuần	1.197.807	1.057.004	-11,8%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	12.306	9.767	-20,6%
Lợi nhuận khác	(171)	781	556,7%
Lợi nhuận trước thuế	12.135	10.549	-13,1%
Lợi nhuận sau thuế	8.305	7.474	-10%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	1,01	0,96	-0,05%

b) *Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu*

Chỉ tiêu	2023	2024
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán		
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:	1,225	1,219
Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn		
+ Hệ số thanh toán nhanh:	0,816	0,777
<u>Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho</u>		
<u>Nợ ngắn hạn</u>		
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn		
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,788	0,780
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	3,724	3,547
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động		
+ Vòng quay hàng tồn kho:	2,669	2,261
Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân		
+ Vòng quay tổng tài sản:		
Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	0,932	0,858

Chỉ tiêu	2023	2024
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời		
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,007	0,007
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,031	0,028
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,006	0,006
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,010	0,009

5. Cơ cấu cổ đông

THÔNG TIN CỔ PHIẾU

❖ Vốn điều lệ Công ty	:	240.000.000.000 đồng
❖ Mã số cổ phiếu	:	VCC
❖ Số lượng cổ phiếu niêm yết	:	24.000.000 cổ phần
❖ Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	:	24.000.000 cổ phần
❖ Mệnh giá cổ phiếu	:	10.000 đồng

TỶ LỆ SỞ HỮU VỐN CỔ PHẦN (tại ngày 11/3/2025)

STT	Cổ đông	Cổ đông trong nước		Cổ đông nước ngoài		Tổng số CP	Tỷ lệ/VĐL
		Số CP	Tỷ lệ/VĐL	Số CP	Tỷ lệ/VĐL		
1	Cổ đông sở hữu từ 5% trở lên	17.068.600	71,12%			17.068.600	71,12%
2	Cổ đông sở hữu từ 1% đến dưới 5%	5.462.307	22,76%			5.462.307	22,76%
3	Cổ đông sở hữu dưới 1%	1.465.793	6,11%	3.300	0,01%	1.469.093	6,12%
	TỔNG CỘNG	23.996.700	99,99%	3.300	0,01%	24.000.000	100%

CƠ CẤU CỔ ĐÔNG

STT	Cơ cấu cổ đông	Số lượng	Số lượng CP	Tỷ lệ/VĐL
	Tổng số cổ đông	626	24.000.000	100%
1	Cổ đông trong nước	622	22.996.700	99,99%
	<i>Tổ chức</i>	4	17.158.679	71,50%
	<i>Cá nhân</i>	618	6.838.021	28,49%
2	Cổ đông nước ngoài	4	3.300	0,01%
	<i>Tổ chức</i>	2	2.400	0,01%
	<i>Cá nhân</i>	2	900	0,00%

6. Báo cáo phát triển bền vững

6.1 Tác động lên môi trường

Quản lý phát thải khí nhà kính: Trong nỗ lực để giảm nhẹ phát thải khí, Vinaconex 25 dự kiến sẽ xây dựng hệ thống kiểm soát các nguồn phát thải khí nhà kính và kiểm kê phát thải khí nhà kính theo ISO 14064-1:2018. Các hoạt động giảm nhẹ khí nhà kính và bảo vệ môi trường tại Vinaconex 25:

- + Quản lý hiệu quả nguồn thải và chất thải.
- + Đẩy mạnh năng lượng xanh.
- + Đầu tư vào công nghệ thân thiện môi trường.
- + Tăng cường hoạt động sáng kiến liên quan đến giảm nhẹ phát thải khí nhà kính.
- + Phát động phong trào sử dụng tiết kiệm điện, nước, giấy...

6.2 Quản lý nguồn nguyên vật liệu

Đặc thù trong ngành xây dựng là nguyên vật liệu chiếm tới 55%-65% chi phí đầu tư, do đó biến động về giá nguyên vật liệu đầu vào ảnh hưởng rất lớn tới doanh thu và lợi nhuận Công ty. Mặc dù việc sử dụng các loại vật liệu thân thiện với môi trường giá thành tuy cao hơn, đẩy chi phí thầu lên cao, Vinaconex 25 luôn nỗ lực thuyết phục các Chủ đầu tư về ưu điểm của việc sử dụng nguyên vật liệu thay thế mang lại lợi ích cho môi trường sống và con người.

+ Là một Công ty tiên phong trong việc ứng dụng công nghệ mới vào thi công xây dựng của Việt Nam. Các đơn vị xây lắp thuộc Vinaconex 25 đã ứng dụng nhiều vật liệu thân thiện với môi trường như tấm tường ngăn không trát nucewall hay gạch không nung để thay thế gạch nung truyền thống góp phần giảm năng lượng cho việc nung gạch,...

+ Thực hiện tắt các thiết bị sau khi kết thúc công việc nhằm tiết kiệm điện, xăng, dầu.

+ Bố trí khu vực bảo quản nguyên vật liệu tại các dự án theo từng khu vực riêng biệt, tránh thất thoát tiêu hao nguyên vật liệu, tài nguyên.

Để hạn chế tác động môi trường, Công ty Vinaconex 25 ngoài việc ưu tiên sử dụng các vật liệu thân thiện với môi trường, cũng đầu tư, lên kế hoạch cụ thể cho việc tận dụng phụ phẩm, phế phẩm cũng như xử lý rác thải trước khi đưa ra môi trường xử lý tập trung.

+ Vật liệu thép được sử dụng tối đa, thép thừa được đưa về các nhà máy xử lý để tái sử dụng

+ Bê tông thừa được sử dụng để thực hiện các công tác tạm, các cấu kiện nhỏ như lanh tô, cục thí...

+ Các phế phẩm, chạc bê tông, gạch, vữa được nghiền nát, tận dụng làm cát lấp hoặc cấp phối cho các hạng mục không yêu cầu mác cao nhằm hạn chế tối đa rác thải.

Thực hiện thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt, rác thải nguy hại, rác thải xây dựng, bùn bể phốt theo quy định pháp luật ở các dự án do Công ty triển khai.

6.3 Tiêu thụ năng lượng

Thực hành tiết kiệm năng lượng: Do tính chất đặc thù liên quan đến xây dựng, sử dụng năng lượng chủ yếu là các thiết bị xây dựng, vận chuyển và vận hành hệ thống, Công ty luôn đảm bảo kiểm soát thời gian vận hành, khoảng cách di chuyển nguyên vật liệu, sử dụng thiết bị mới có hiệu suất cao nhằm hạn chế thất thoát nguyên liệu và tiết kiệm năng lượng. Bên cạnh đó, việc áp dụng các công nghệ mới trong quá trình thi công và vận hành hệ thống các dự án, cũng như theo dõi, kiểm soát các thiết bị điện trong suốt quá trình vận hành nhằm giảm điện năng tiêu thụ một cách tối ưu.

6.4 Tiêu thụ nước

Tài nguyên nước được sử dụng một cách hiệu quả bằng việc thực hành tiết kiệm nước trong suốt quá trình thi công, đẩy mạnh công tác kiểm tra và kiểm soát các điểm cung cấp nước thô trong xây dựng dự án.

Đồng thời, quy trình tuần hoàn (tái sử dụng) nước đều được áp dụng để tưới cây xanh tại các dự án hoặc tưới sân bãi nhà máy. Vinaconex 25 đảm bảo nhiệm vụ quản lý nước thải và chất thải phát sinh, đồng thời theo dõi, giám sát chặt chẽ bằng nhiều biện pháp kiểm soát tối ưu lượng nước thải và chất thải từ các dự án. Nguồn nước thải từ quá trình xây dựng, quá trình vận hành của các nhà máy được xử lý đạt tiêu chuẩn môi trường, đồng thời đảm bảo kết quả quan trắc được báo cáo thường xuyên cho các cơ quan quản lý theo yêu cầu.

6.5 Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

Công ty luôn đảm bảo tuân thủ đầy đủ các yêu cầu pháp luật về bảo vệ môi trường, không để xảy ra các vi phạm hay xử phạt hành chính liên quan đến việc bảo vệ môi trường trong quá trình triển khai thực hiện các dự án và sản xuất tại các nhà máy. Đảm bảo tuân thủ các quy định về bảo vệ môi trường, các luật định liên quan cũng như yêu cầu của Sở, Ban, Ngành và các Cơ quan Quản lý nhà nước được Công ty chú trọng và quán triệt từ văn phòng làm việc đến các ban thi công/nhà máy hay các nhà thầu xây dựng. Các biện pháp sử dụng hiệu quả tài nguyên và bảo vệ môi trường:

- + Lập kế hoạch quản lý môi trường cho từng dự án; Xác định rõ vai trò và trách nhiệm của các bên trong công tác quản lý môi trường ở từng dự án.
- + Giám sát các việc thực hiện của đối tác và nhà thầu liên quan đến tác động môi trường, các thông số liên quan đến môi trường trong quá trình thi công như: Giám sát thực thi các yêu cầu vận hành tuân thủ quy định an toàn lao động và vệ sinh môi trường của nhà thầu như: Xe ra vào phải có bánh xe sạch, phủ bạt khi vận chuyển vật liệu/ phế thải...; Phân loại các rác thải nguy hại, rác sinh hoạt, có hợp đồng thu gom rác thải với các đơn vị có chức năng; Nguồn nước xả thải đúng qui định không làm ảnh hưởng tới nguồn nước các khu vực lân cận; Thực hiện thủ tục xin cấp phép xả thải đối với các dự án thuộc phạm vi trách nhiệm.
- + Dựa trên công nghệ BIM, tổng khối lượng nguyên vật liệu cần thiết cho một công trình xây dựng được tính toán một cách khoa học, giúp sử dụng hiệu quả nguồn nguyên vật liệu, tránh thất thoát, lãng phí và vẫn có thể đảm bảo chỉ tiêu an toàn công trình.
- + Kiểm soát, giám sát nhằm giảm thiểu các ảnh hưởng, tác động đến môi trường ở mức tối thiểu và cho phép thông qua các biện pháp giảm thiểu, áp dụng các tiêu chuẩn quy chuẩn kỹ thuật môi trường hiện hành.

+ Giám sát việc lập báo cáo giám sát chất lượng môi trường theo định kỳ và Thực hiện các báo cáo thực hiện công tác bảo vệ môi trường hàng năm đối với các nội dung thuộc phạm vi trách nhiệm.

+ Bên cạnh việc tuân thủ các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, thực hiện tuyên truyền & thực hiện các biện pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức quản lý là phương thức để người lao động trong Công ty nhận thức sâu sắc về giá trị của việc bảo vệ môi trường. Vào thứ 7 hàng tuần, Công ty đều tổ chức thực hiện “Thứ bảy xanh”. Tích cực tuyên truyền sử dụng năng lượng hiệu quả: Tiết kiệm nước, đi thang bộ, tắt thiết bị điện sau giờ làm việc cũng như triển khai chương trình 5S: Sàng lọc – Sắp xếp – Sạch sẽ – Săn sóc – Sẵn sàng. Đây là các hoạt động mang ý nghĩa tuyên truyền sâu sắc trong việc nâng cao nhận thức của người lao động về một môi trường xanh – sạch – đẹp.

Phòng ngừa giảm nhẹ thiên tai: Tăng cường trồng cây xanh xung quanh dự án; Thực hiện xây dựng các biện pháp phòng ngừa, ứng cứu sự cố khẩn cấp và huấn luyện đào tạo cán bộ, nhân viên trong việc thực hiện các biện pháp phòng ngừa, giảm nhẹ thiên tai; Thực hiện xây dựng, kiểm tra, kiểm soát các biện pháp thi công trên công trường đảm bảo an toàn, đặc biệt khi có mưa bão, thiên tai; Chủ động cảnh báo, hướng dẫn các dự án thực hiện các biện pháp phòng ngừa trước các đợt mưa, bão...

Sáng kiến bảo vệ môi trường: Tại một số dự án trong Công ty thực hiện tận dụng ván ép để làm chậu cây cảnh và làm bàn làm việc, thùng dụng cụ, tận dụng các thiết bị thi công cũ (giàn giáo thép) để chế tạo các loại thiết bị như lan can an toàn, giá đỡ...

6.6 Chính sách liên quan đến người lao động:

Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động:

+ Năm 2024, Công ty CP Vinaconex 25 đã đẩy mạnh công tác huấn luyện an toàn lao động đầu vào, huấn luyện an toàn định kỳ vào thứ 2 hàng tuần. Thực hiện tổ chức huấn luyện an toàn theo quy định của pháp luật, đảm bảo 100% người lao động làm việc trên công trường được huấn luyện, cấp chứng chỉ/ thẻ an toàn lao động theo quy định của pháp luật.

+ Thực hiện báo cáo định kỳ hàng năm về công tác an toàn vệ sinh lao động: Báo cáo năm 2024 về Sở lao động Thương binh & Xã hội thành phố Đà Nẵng, Quảng Nam.

+ Tổ chức chương trình hưởng ứng tháng an toàn vệ sinh lao động hàng năm vào tháng 5/2024 tại TP.Đà Nẵng.

+ Bố trí đầy đủ số lượng nhân sự phụ trách công tác an toàn lao động ở tất cả các dự án, nhà máy do Công ty triển khai thi công.

+ Tổ chức khám sức khỏe đầu vào cho người lao động, đảm bảo 100% người lao động làm việc trên công trường, nhà máy được khám tuyển dụng đầu vào.

+ Quan trắc môi trường lao động đầy đủ ở tất cả các dự án, nhà máy do Công ty triển khai, đảm bảo các chỉ số về môi trường để người lao động được đảm bảo sức khỏe trong khi làm việc.

6.7 Trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương, xã hội

Luôn kiên định và nhất quán với mục tiêu đã đề ra, phát triển bền vững cùng cộng đồng, nâng cao trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp là định hướng phát triển của Công ty; đây cũng chính

là cam kết của Vinaconex 25 đối với khách hàng, với xã hội và cộng đồng. Vinaconex 25 luôn chú trọng các công tác xã hội trong chiến lược phát triển, xem đó là trách nhiệm của mình đối với cộng đồng nhằm đóng góp vào sự phát triển lâu dài, bền vững của xã hội. Chúng tôi luôn thể hiện trách nhiệm với cộng đồng thông qua các hoạt động tài trợ cho người có hoàn cảnh khó khăn, giảm thiểu tác động của thiên tai, chung tay xây dựng cơ sở hạ tầng nâng cao chất lượng giáo dục, các hoạt động an sinh xã hội... Vinaconex 25 đã tham gia tích cực các chương trình hoạt động cộng đồng, an sinh xã hội tại các địa phương nơi Công ty có công trình, chi nhánh, trụ sở chính. Công ty nhận đỡ đầu, hỗ trợ thường xuyên cho 23 em cơ nhỡ của thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam; 19 đối tượng bảo trợ xã hội của thành phố Tam Kỳ; Nuôi mẹ Việt Nam anh Hùng ở tỉnh Quảng Nam.

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2024 tiếp tục là một năm đầy sóng gió đối với ngành xây dựng khi phải đối mặt với những khó khăn, thách thức chung của nền kinh tế và các tồn tại, hạn chế đã tích tụ lâu dài, khó giải quyết của ngành xây dựng nói riêng. Công ty cũng bị ảnh hưởng tiêu cực bởi hàng loạt các khó khăn từ thị trường chung khiến tình hình cạnh tranh ngày càng gay gắt, rủi ro cao.

Đối với lĩnh vực đầu tư, kế hoạch thực hiện và khai thác Dự án Thiên Ân kéo dài hơn do quá trình giải quyết những vướng mắc trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng cũng như các thủ tục pháp lý dự án và chính sách của địa phương. Điều này cũng đã ảnh hưởng đến việc hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế đề ra.

Dù vậy, với nền tảng quản trị đã thiết lập, sự ổn định trong hoạt động SXKD từng lĩnh vực, lực lượng nhân sự gắn bó, cùng với quyết sách đúng đắn, linh hoạt, kịp thời của lãnh đạo Công ty, và sự quyết tâm cùng hành động của toàn thể cán bộ, công nhân viên, Công ty đã vượt qua năm 2024 với quá nhiều thách thức và đạt được kết quả đáng ghi nhận trên cả ba lĩnh vực hoạt động chính của Công ty

Một số nội dung nổi bật:

1.1 Tài chính:

Dù thị trường gặp nhiều biến động nhưng bằng nhiều giải pháp quyết liệt, tích cực, Công ty đã đảm bảo được an toàn tài chính để phục vụ hoạt động SXKD.

Một số chỉ tiêu tài chính của Công ty:

* Bảng cân đối kế toán rút gọn:

Đơn vị: triệu đồng

STT	CHỈ TIÊU	31/12/2023	31/12/2024
A	TÀI SẢN NGẮN HẠN	1.234.530	1.166.625
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	38.229	29.078
2	Đầu tư tài chính ngắn hạn	114.390	72.143
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	661.139	632.687
4	Hàng tồn kho	411.864	423.258
5	Tài sản ngắn hạn khác	8.908	9.459
B	TÀI SẢN DÀI HẠN	50.484	65.859
1	Các khoản phải thu dài hạn	733	5.594

STT	CHỈ TIÊU	31/12/2023	31/12/2024
2	Tài sản cố định	32.052	22.441
3	Tài sản dở dang dài hạn	1.251	1.754
4	Đầu tư tài chính dài hạn	162	162
5	Tài sản dài hạn khác	16.286	24.885
	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	1.285.015	1.232.484
C	NỢ PHẢI TRẢ	1.013.016	961.410
1	Nợ ngắn hạn	1.007.789	956.863
2	Nợ dài hạn	5.227	4.547
D	VỐN CHỦ SỞ HỮU	271.999	271.073
	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	1.285.015	1.232.484

1.2 Công tác quản trị, nhân sự

- Việc tiếp tục triển khai theo hệ thống quy trình một cách đồng bộ với ý thức tuân thủ cao giúp đẩy nhanh tiến độ xử lý, giải quyết công việc, các vướng mắc nhanh chóng được phát hiện và kiểm soát tốt. Đặc biệt đã ứng dụng chuyển đổi số trong công tác trình phê duyệt hồ sơ bằng giải pháp phần mềm ký tài liệu số giúp gia tăng hiệu quả điều hành và thực hiện công việc.
- Trong giai đoạn khó khăn, nguồn công việc chưa đảm bảo, Công ty đã triển khai nhiều giải pháp để duy trì nguồn nhân lực chất lượng, có năng lực. Điều này đã hạn chế tối đa việc xáo trộn nguồn lực khi Công ty đồng loạt triển khai các công việc mới vào giai đoạn cuối năm 2024.
- Tập trung công tác tổ chức các hoạt động đào tạo chuyên môn về nhiều lĩnh vực để nâng cao năng lực đáp ứng yêu cầu SXKD của Công ty trong thời gian tới.

1.3 Các Lĩnh vực hoạt động của Công ty:

- **Công tác thị trường, đấu thầu xây lắp:** Tiếp tục ký kết hợp đồng và triển khai thi công nhiều công trình trên khắp các tỉnh thành từ các Chủ đầu tư lớn như FPT, MISA, Kim Long Motor... Bên cạnh đó, việc tham gia và thi công đảm bảo chất lượng ở những công trình lớn, phức tạp như Dự án Cảng hàng không quốc tế Long Thành, Dự án hoàn thiện đường ven biển 129, Bệnh viện Phụ sản Nhi Đà Nẵng... cũng đã một lần nữa khẳng định thương hiệu Vinaconex 25 trên thị trường. Giai đoạn cuối năm, Công ty đã trúng thầu các công trình, dự án tại các thị trường mục tiêu đảm bảo ổn định nguồn công việc chuyển tiếp năm 2025.
- **Khối Vật liệu xây dựng:** Tiếp tục khẳng định được vị thế qua việc không ngừng nâng cao chất lượng sản phẩm và dịch vụ, mở rộng quy mô sản xuất và đa dạng hoá sản phẩm. Nhờ vậy khối vật liệu xây dựng tiếp tục duy trì được sự ổn định và giữ vững thị trường để có đóng góp lớn vào các chỉ tiêu kinh tế của Công ty.
- **Thương hiệu gắn liền công tác quản lý chất lượng, tiến độ, ATLĐ, VSMT:** Mỗi Công trình, hợp đồng mang Thương hiệu Vinaconex 25 đều được tập trung thực hiện với quyết tâm cao nhất về đảm bảo tiến độ, chất lượng, kỹ mỹ thuật, ATLĐ, VSMT được Chủ đầu tư, đối tác, khách hàng ghi nhận và đánh giá cao.

1.4 Các Dự án kinh doanh bất động sản đang đầu tư:

- **Dự án KĐT Thiên Ân:** Chưa triển khai khai thác Dự án Thiên Ân đã ảnh hưởng lớn đến việc hoàn thành Kế hoạch SXKD năm 2024. Đến cuối năm, các vướng mắc pháp lý Dự án cũng như công tác giải phóng mặt bằng đã cơ bản có hướng giải quyết nên đặt mục tiêu triển khai thực hiện kế hoạch khai thác Dự án trong năm 2025.
- **Dự án KDC Ngân Câu:** Trong năm 2024, tập trung công tác vận động chi trả bồi thường theo các phương án đã duyệt với mục tiêu hoàn thành GPMB toàn bộ Dự án trước khi triển khai thi công và khai thác.

2. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Năm 2025 dự đoán nền kinh tế toàn cầu sẽ tiếp tục đối mặt với những bất ổn đáng kể phát sinh từ xung đột địa chính trị và căng thẳng thương mại gia tăng. Tuy nhiên Chính phủ đã xác định năm 2025 có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, là năm cuối thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 5 năm 2021-2025, là năm tăng tốc, bứt phá, về đích, đồng thời đây cũng là năm hoàn thành việc sắp xếp tổ chức lại bộ máy các cơ quan của Chính phủ, nhiều chính sách vĩ mô được đưa ra để tạo đà phát triển kinh tế xã hội, đánh dấu thời điểm đất nước bước vào kỷ nguyên phát triển mới- kỷ nguyên vươn mình của dân tộc. Do đó, bên cạnh những khó khăn, thách thức được dự báo trước, năm 2025 cũng sẽ là năm có nhiều cơ hội, động lực để phát triển các ngành liên quan đến hoạt động SXKD của Công ty.

Năm 2025 là năm bản lề đánh dấu cho giai đoạn phát triển mới nhờ các công tác nền tảng mà Công ty đã thiết lập trong những năm vừa qua như ổn định quản trị, bộ máy nhân sự, tình hình tài chính, ứng dụng công nghệ cho đến các dự án đầu tư đến giai đoạn khai thác... Để đạt được mục tiêu kế hoạch SXKD 2025, với nguồn công việc trúng thầu cuối năm 2024 và chuyển tiếp sang năm 2025, Công ty tập trung thực thi những giải pháp quản lý, điều hành, triển khai công tác tổ chức quản lý thi công/sản xuất có năng suất và hiệu quả cao hơn tận dụng tối đa các cơ hội trong mọi hoạt động SXKD trên yêu cầu thận trọng, đặc biệt là đảm bảo an toàn tài chính trong giai đoạn tình hình kinh tế có xu hướng diễn biến phức tạp như hiện nay.

2.1. Kế hoạch chỉ tiêu năm 2025

DVT: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2024	Kế hoạch năm 2025	Tỷ lệ tăng trưởng 2025/2024
1	Tổng giá trị sản lượng	1.317.054	1.796.527	136%
2	Tổng giá trị doanh thu	1.062.905	1.644.748	155%
3	Lợi nhuận trước thuế	10.548	45.644	433%
4	Lợi nhuận sau thuế	7.474	24.157	323%
5	Tỷ lệ chia cổ tức	dự kiến 0%	10%	

2.2. Mục tiêu kế hoạch năm 2025

Với mục tiêu tạo sự đột phá về tăng trưởng doanh thu năm 2025, tạo tiền đề cho sự phát triển của Công ty trong giai đoạn mới, BDH tập trung thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chính sau đây:

b. Công tác Quản trị, bộ máy

- Rà soát và tiến hành cơ cấu lại bộ máy quản lý theo định hướng mô hình quản trị mới theo hướng tinh gọn đầu mối, nâng cao hiệu quả thực hiện công việc và gắn trách nhiệm cá nhân của BDH và các thủ trưởng Phòng/Đơn vị để tăng cường tính chủ động trong hoạt động SXKD. Sau khi cơ cấu lại bộ máy quản trị theo định hướng mới sẽ tiến hành rà soát sửa đổi hệ thống quy chế, cơ chế quản trị điều hành và quy trình quản lý hoạt động SXKD toàn Công ty.
- Định hướng tổ chức lại các đơn vị xây dựng hoạt động ổn định theo từng địa bàn hoạt động trọng điểm của Công ty để đảm bảo hiệu quả hoạt động lâu dài, bao gồm cả duy trì và phát triển nguồn công việc tại đó.
- Đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản trị, điều hành, tiến tới áp dụng quản trị văn phòng điện tử hiện đại để nâng cường hiệu quả và thuận tiện trong công tác quản lý.
- Rà soát định biên nhân sự theo hướng phân loại, bố trí các nhóm nhân sự chất lượng, phù hợp, đồng thời tuyển dụng mới để đảm bảo kế hoạch và định hướng phát triển SXKD. Bên cạnh đó là chú trọng công tác tập huấn, đào tạo nội bộ về chuyên môn nghiệp vụ, kiến thức pháp luật, kỹ năng sử dụng công cụ công nghệ, BIM cho từng nhóm đối tượng thích hợp.
- Thực hiện các chính sách đãi ngộ trên tiêu chí thu hút sự gắn bó lâu dài, đãi ngộ tương xứng với đóng góp và cống hiến cho hoạt động SXKD của Công ty.
- Chương trình văn hóa doanh nghiệp: thực hiện trên tiêu chí thường xuyên liên tục, xuyên suốt tạo sự gắn kết trong Công ty giữa các bộ phận, đơn vị, phòng ban, CBNV & các cấp Lãnh đạo.

c. Tài chính

- Tăng cường công tác quản lý chi phí/tài chính hiệu quả hơn tại từng công trình/Đơn vị và toàn Công ty để hạn chế tối đa tình trạng lãng phí, tiến tới tăng hiệu quả, lợi nhuận sản xuất kinh doanh ở từng công trình, đơn vị.
- Có kế hoạch quản lý tài chính hiệu quả trên tiêu chí an toàn tài chính nhưng vẫn đảm bảo bố trí nguồn vốn cho các hoạt động SXKD, đặc biệt là vào những giai đoạn cao điểm thi công cùng lúc nhiều công trình hay hoặc nguồn vốn để thực hiện các Dự án đầu tư.
- Tích cực triển khai các giải pháp nhằm thu hồi công nợ tồn đọng, đặc biệt là đối với các công nợ đã lâu có nguy cơ phải trích lập dự phòng.
- Có chương trình chi tiết lựa chọn các đối tác là nhà thầu phụ, nhà cung cấp uy tín để hình thành các đối tác chiến lược đồng hành cùng Công ty trong giai đoạn phát triển mới.

d. Lĩnh vực xây lắp

- Tiếp tục tìm kiếm và phát triển thị trường, đấu thầu và trúng thầu đảm bảo kế hoạch 2025 và chuyển tiếp sang năm sau với mục tiêu phát triển quy mô về doanh thu.
- Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng mô hình thông tin công trình (BIM) vào gói thầu mới từ giai đoạn đấu thầu và công tác quản lý xây lắp để đáp ứng kịp thời yêu cầu và lộ trình số hoá, áp dụng BIM của Bộ Xây dựng, tăng thị phần lĩnh vực xây lắp khi áp dụng BIM.

- Ứng dụng quản trị tinh gọn, cải tiến liên tục và nghiên cứu ứng dụng các công nghệ hiện đại cũng như phương án tổ chức thi công mới, chuyên nghiệp hơn, ngày càng nâng cao chất lượng công trình và thương hiệu của Công ty.

e. Dự án Bất động sản

- Dự án KĐT Thiên Ân: Khiển khai hoàn thành dự án và ghi nhận doanh thu trong năm 2025.
- Dự án KĐT Ngân Câu: Đẩy mạnh công tác giải phóng mặt bằng toàn Dự án trước khi triển khai công tác thi công.
- Tiếp tục phát triển các dự án bất động sản mới theo chủ trương nghiên cứu dự án mới đã được phê duyệt.

f. Hoạt động Đầu tư phát triển

- Dự án Nhà máy sản xuất cơ khí tại CCN Thương Tín: Xây dựng các hạng mục cần thiết và đưa vào khai thác dự án. Thành lập và đưa vào hoạt động đối với công ty con tại Dự án.
- Dự án Nhà máy sản xuất VLXD tại CCN Nam Dương: Đẩy mạnh công tác giải phóng mặt bằng và các công tác liên quan để được giao đất trong năm 2025.
- Rà soát và đề xuất đầu tư máy móc, thiết bị, công cụ dụng cụ để phục vụ SXKD, đặc biệt là đầu tư hệ thống xe máy thiết bị tại các đơn vị vật liệu xây dựng để thay thế các thiết bị đã cũ, hết khấu hao.
- Căn cứ vào tình hình hoạt động SXKD và thị trường cụ thể tại thời điểm, xem xét triển khai thành lập Công ty Con lĩnh vực cơ khí thiết bị theo chủ trương đã được HĐQT thông qua.

g. Lĩnh vực Vật liệu xây dựng

- Duy trì sự ổn định, chắc chắn về doanh thu, dòng tiền và lợi nhuận trên tiêu chí chất lượng sản phẩm, dịch vụ.
- Tiếp tục đẩy mạnh nghiên cứu và đưa vào kinh doanh đối với các sản phẩm mới. Bên cạnh đó tiếp tục tìm kiếm thêm các nguồn vật liệu, nghiên cứu mở rộng phạm vi cung cấp, tạo lợi thế về quy mô.
- Đưa vào khai thác khoáng sản đất san lấp tại điểm mỏ Đồi Hồ Nước (Tiên Phước), đồng thời nghiên cứu đầu giá một số mỏ khoáng sản tại khu vực Quảng Nam - Đà Nẵng để tăng cường khả năng cung cấp

h. Công tác Đoàn thể

- Tiếp tục công tác chăm lo tốt đời sống CBCNV, nâng cao hơn nữa vai trò của công tác đoàn thể trong công tác động viên, khuyến khích sáng tạo, nâng cao năng suất lao động đi kèm với các hỗ trợ phù hợp.
- Triển khai các hoạt động đoàn thể để tăng cường sự gắn kết giữa các CBCNV với nhau, sự kết nối giữa các đơn vị với nhau, đặc biệt là các đơn vị ở xa.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty nhiệm kỳ 2020-2025

- Trong giai đoạn 2020 – 2024, tình hình kinh tế - xã hội đất nước gặp nhiều khó khăn do chịu ảnh hưởng mạnh mẽ bởi Đại dịch Covid-19 và tác động tiêu cực của bất ổn chính trị thế giới. Các nhà đầu tư trong lĩnh vực du lịch, bất động sản chịu tác động lớn nhất từ thị trường đã làm ảnh

hưởng đáng kể đến các hoạt động sản xuất kinh doanh chính của Công ty. Những biến động khó lường, phức tạp đó của nền kinh tế - xã hội thế giới và đất nước đã tác động lớn đến việc thực thi và hoàn thành mục tiêu chiến lược 05 năm 2020 – 2025 đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

- Để duy trì ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh trên tất cả các lĩnh vực, HĐQT cùng BDH Công ty đã kích hoạt cơ chế quản trị thích ứng linh hoạt tình hình kinh tế biến động khó lường, nhiều rủi ro dựa trên nền tảng hệ thống quản trị vững chắc và nguồn nhân lực cốt lõi gắn bó lâu dài của Công ty.
- Theo đó, dù không đạt được mục tiêu 5 năm đề ra nhưng Công ty đã vững vàng vượt qua khó khăn, thách thức, thương hiệu Vinaconex 25 được giữ vững và khẳng định trên thị trường miền Trung và cả nước. Công ty đã đánh dấu hoạt động 40 năm xây dựng và phát triển với nhiều thành quả có ý nghĩa.
- Công ty khi triển khai xây dựng và thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm, xây dựng các chính sách quản trị, luôn ưu tiên sự ổn định, giữ vững lực lượng nòng cốt và bảo đảm đãi ngộ tương xứng để nguồn nhân lực cốt lõi của Công ty sẽ là động lực phát triển cho giai đoạn tiếp theo.
- Trong bối cảnh nền kinh tế, các doanh nghiệp cùng ngành gặp nhiều khó khăn, Công ty vẫn tạo mọi điều kiện chăm lo tốt cho người lao động, thực hiện tốt trách nhiệm xã hội thông qua việc hỗ trợ các chương trình chung tay phòng chống Đại dịch Covid-19, hỗ trợ đồng bào bão lũ...

2. Mục tiêu và Chương trình hoạt động chính của HĐQT trong năm 2025:

- Chỉ đạo, giám sát và đồng hành cùng Ban Tổng giám đốc trong xây dựng và thực thi giải pháp tổ chức thực hiện Kế hoạch SXKD của Công ty; đảm bảo quản lý, điều hành toàn Công ty thực hiện trên cơ chế quản lý SXKD từng lĩnh vực theo mục tiêu tăng năng suất lao động, hiệu quả và lợi nhuận.
- Tăng cường quản trị dòng tiền và quản trị rủi ro tài chính là ưu tiên hàng đầu để đảm bảo sự an toàn trong hoạt động sản xuất kinh doanh và thực hiện tối ưu danh mục đầu tư.
- Rà soát hệ thống quản trị doanh nghiệp, sửa đổi, bổ sung mục tiêu thích nghi tối đa môi trường sản xuất kinh doanh hiện nay cũng như hệ thống pháp luật, chính sách quản lý kinh tế vĩ mô mới được ban hành; quản trị rủi ro hiệu quả, linh hoạt, thích ứng và xử lý tốt sự thay đổi/khủng hoảng.
- Thiết lập (các) tiểu ban trực thuộc HĐQT hỗ trợ tối đa và hiệu quả cho các thành viên HĐQT, thành viên độc lập HĐQT trong chức năng giám sát năng lực thực thi nhiệm vụ của Ban điều hành, quản trị rủi ro và hoạch định chiến lược phát triển doanh nghiệp.
- Tiếp tục thực hiện chương trình chuyển đổi số, quản trị tinh gọn trong hoạt động quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh; chiến lược phát triển thương hiệu Công ty trên nền tảng chất lượng sản phẩm/dịch vụ, an toàn lao động, vệ sinh môi trường và sự đánh giá/thừa nhận của đối tác, khách hàng, chủ đầu tư.
- Tập trung thực hiện công tác phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, gắn bó và đồng hành lâu dài cùng Công ty dựa trên nhiều chính sách đào tạo, phát triển, thu hút, đãi ngộ cạnh tranh.
- Tiếp tục làm tốt trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

- Với mục tiêu đồng hành với Ban điều hành, kịp thời chỉ đạo, quyết định các nội dung thuộc thẩm quyền, bằng nhiều hình thức họp trực tiếp, họp trực tuyến và tổ chức lấy ý kiến bằng văn bản. HĐQT tổ chức 7 cuộc họp định kỳ và bất thường, nhiều lần tổ chức lấy ý kiến bằng văn bản các thành viên HĐQT, ban hành 4 Nghị quyết và 39 Quyết định để Tổng giám đốc và các thành viên Ban điều hành triển khai thực hiện nhiệm vụ SXKD theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2024.
- Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT được ban hành đúng quy định về thẩm quyền, đáp ứng yêu cầu công việc của Công ty trong năm 2024.
- Chủ tịch HĐQT đã phân công nhiệm vụ của từng thành viên để thực hiện tốt sự chuyên trách trong công tác giám sát hoạt động quản lý, điều hành, tổ chức triển khai thực hiện các Nghị quyết, Quyết định, các văn bản chỉ đạo của HĐQT theo quy định tại Điều lệ Công ty và các quy chế quản trị nội bộ đã ban hành của Tổng giám đốc và Ban điều hành.
- Chỉ đạo tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.
- Chỉ đạo tổ chức thành công các hoạt động chào mừng Kỷ niệm 40 năm thành lập Công ty (13/4/1984-13/4/2024) góp phần quảng bá thương hiệu và văn hóa doanh nghiệp Vinaconex 25.

(i) Công tác giám sát hoạt động của HĐQT đối với Ban Điều hành

- HĐQT tạo điều kiện thuận lợi nhất để Tổng giám đốc, các Phó Tổng giám đốc tổ chức thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ của mình theo Điều lệ Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị. Chủ tịch HĐQT tổ chức phiên họp thường kỳ để Tổng giám đốc, các Phó Tổng giám đốc báo cáo, giải trình kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh cũng như thông qua kế hoạch, định hướng hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2024 và mỗi Quý. Ngoài các phiên họp thường kỳ, Chủ tịch cũng đã tổ chức lấy ý kiến các thành viên HĐQT để thông qua, quyết định các vấn đề khi TGD đệ trình các nội dung thuộc thẩm quyền của HĐQT.
- HĐQT, các thành viên HĐQT được Tổng giám đốc báo cáo và cung cấp đầy đủ thông tin về hoạt động SXKD của Công ty, về tình hình cũng như kết quả triển khai thực hiện những nội dung đã được HĐQT thông qua theo các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT.

(ii) Hoạt động của từng thành viên HĐQT năm 2024:

- **Ông Nguyễn Xuân Đông – Chủ tịch HĐQT:**
 - + Chỉ đạo việc lập chương trình, kế hoạch hoạt động của HĐQT từng tháng, quý; Chỉ đạo việc chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ cuộc họp ĐHĐCĐ, HĐQT, Chủ tọa họp ĐHĐCĐ, HĐQT.
 - + Ký ban hành các Quyết định thay mặt HĐQT và các vấn đề được HĐQT phân công theo Quy chế nội bộ Công ty.
 - + Chỉ đạo việc xin ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản về các vấn đề cần quyết nghị trong thời gian giữa các phiên họp HĐQT định kỳ để kịp thời đáp ứng yêu cầu SXKD của Công ty.
 - + Thực hiện các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định tại Điều lệ, quy chế nội bộ Công ty.
- **Ông Nguyễn Hải Đăng – Thành viên độc lập HĐQT**

- + Thực hiện nhiệm vụ thành viên HĐQT theo quy định tại Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty, Quy chế tổ chức hoạt động của HĐQT Công ty.
- + Phụ trách giám sát hoạt động lĩnh vực đầu tư các dự án BĐS của Công ty. Thành viên độc lập HĐQT tập trung kỹ vào yếu tố pháp lý, những thuận lợi và khó khăn, thách thức ảnh hưởng đến triển khai thực hiện các dự án đầu tư kinh doanh bất động sản của Công ty. Chú trọng đến việc kiểm soát thủ tục đầu tư, tiến độ đầu tư, hiệu quả dự án, từ đó đánh giá mức độ hoàn thành từng mục tiêu cụ thể trong Kế hoạch chung đã được HĐQT thông qua.
- + Giám sát quá trình ra quyết định của Hội đồng quản trị đảm bảo phù hợp Điều lệ, Quy chế quản trị nội bộ Công ty; đồng thời giám sát tính minh bạch cùng trách nhiệm giải trình của các thành viên Ban điều hành Công ty trong quá trình thực thi nhiệm vụ quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Ông Lại Đức Toàn – Thành viên HĐQT

- + Thực hiện nhiệm vụ thành viên HĐQT theo quy định tại Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty, Quy chế nội bộ Công ty.
- + Phụ trách công tác giám sát đối với Ban điều hành trong công tác tổ chức, thực hiện và kết quả thực hiện các Quyết định, Nghị quyết của Hội đồng quản trị.
- + Phụ trách giám sát hoạt động lĩnh vực xây lắp, VLXD của Công ty.

(iii) Các cuộc họp HĐQT năm 2024

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp
1	Ông Nguyễn Xuân Đông	7	100%
2	Ông Nguyễn Hải Đăng	7	100%
3	Ông Lại Đức Toàn	7	100%

(iv) Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT năm 2024

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/QĐ/2024/VC25-HĐQT	03/01/2024	Quyết định phê duyệt chi trả bồi thường GPMB theo phương án được duyệt Dự án Đầu tư xây dựng nhà ở KĐT Ngân Cầu	100%
2	02 QĐ/2024/VC25-HĐQT	25/01/2024	Quyết định phê duyệt quỹ tiền lương năm 2023, chương trình Tết Giáp Thìn 2024 và khen thưởng cá nhân, tập thể Tiêu biểu năm 2023.	100%
3	03 QĐ/2024/VC25-HĐQT	27/01/2024	Quyết định thông qua tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	100%
4	04 QĐ/2024/VC25-HĐQT	29/02/2024	Quyết định phê duyệt Dự án Đầu tư 01 máy xúc lật bánh lốp gầu	100%

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
5	05 QĐ/2024/VC25-HĐQT	29/02/2024	Quyết định thông qua chủ trương ký kết Hợp đồng với Trung tâm phát triển quỹ đất thị xã để thực hiện công tác BT GPMB DA NMSX VLXD Vinaconex 25	100%
6	06 QĐ/2024/VC25-HĐQT	29/02/2024	Quyết định thông qua chủ trương thực hiện và phê duyệt thực hiện công tác đo đạc, chỉnh lý bản đồ địa chính thuộc Dự án Đầu tư xây dựng nhà ở KĐT Thiên Ân	100%
7	07 NQ/2024/VC25-HĐQT	29/02/2024	Nghị quyết thông qua Kết quả SXKD 2023 và kế hoạch SXKD năm 2024 cùng các nội dung liên quan	100%
8	08 QĐ/2024/VC25-HĐQT	29/02/2024	Quyết định Thông qua Phương án vay vốn và sử dụng vốn vay tại các ngân hàng phục vụ sản xuất kinh doanh năm 2024	100%
9	09 QĐ/2024/VC25-HĐQT	29/02/2024	Quyết định Phê duyệt giới hạn dư nợ vay vốn ngắn hạn phục vụ SXKD năm 2024	100%
10	10 QĐ/2024/VC25-HĐQT	09/03/2024	Quyết định thông qua chương trình và tài liệu trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2024	100%
11	11 QĐ/2024/VC25-HĐQT	18/03/2024	Quyết định thành lập Ban kiểm tra tư cách cổ đông tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2024	100%
12	12 NQ/2024/VC25-HĐQT	26/03/2024	Quyết định phê duyệt Nhà cung cấp và bên cho thuê tài chính Dự án Đầu tư 01 Máy xúc lật bánh lốp gầu	100%
13	15 QĐ/2024/VC25-HĐQT	28/03/2024	Quyết định Bổ nhiệm lại Kế toán trưởng, kiêm Trưởng phòng Tài chính Kế hoạch Công ty	100%
14	16 QĐ/2024/VC25-HĐQT	02/05/2024	Quyết định điều chỉnh Phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu tăng vốn điều lệ lên 240 tỷ đồng	100%
15	16A QĐ/2024/VC25-HĐQT	02/05/2024	Quyết định thông qua thực hiện trước và lựa chọn đơn vị tư vấn lập điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng nhà ở KĐT Thiên Ân	100%
16	17A QĐ/2024/VC25-HĐQT	22/05/2024	Quyết định thông qua chủ trương lập hồ sơ điều chỉnh văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư tại CQNN có thẩm quyền DA ĐTXD nhà ở KĐT Thiên Ân	100%
17	17 QĐ/2024/VC25-HĐQT	28/05/2024	Quyết định Thông qua chi trả cổ tức năm 2023	100%

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
18	17B.QĐ/2024/VC25-HĐQT	07/06/2024	Quyết định thành lập Bộ phận kiểm toán nội bộ trực thuộc HĐQT	100%
19	18 QĐ/2024/VC25-HĐQT	11/06/2024	Quyết định Bổ nhiệm lại chức vụ Phó Tổng giám đốc Công ty ông Trương Văn Đức	100%
20	19 QĐ/2024/VC25-HĐQT	11/06/2024	Quyết định Bổ nhiệm lại chức vụ Phó Tổng giám đốc Công ty ông Đỗ Ngọc Hải	100%
21	21 QĐ/2022/VC25-HĐQT	27/06/2023	Quyết định phê duyệt Dự án đầu tư xe máy chuyên dùng, phương tiện vận tải và Kế hoạch thực hiện đầu tư giai đoạn 1.	100%
22	22 QĐ/2024/VC25-HĐQT	27/06/2024	Quyết định Phê duyệt đơn vị kiểm toán thực hiện soát xét và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024	100%
23	23 QĐ/2024/VC25-HĐQT	06/07/2024	Quyết định thông qua phương án thỏa thuận bồi thường và thuê đất dự án Khai thác khoáng sản đất san lấp	100%
24	24 QĐ/2024/VC25-HĐQT	19/07/2024	Quyết định phê duyệt báo cáo kinh tế-Kỹ thuật ĐTXD DA Khai thác khoáng sản đất san lấp, xây dựng công trình điểm mỏ Đồi Hồ nước	100%
25	25 QĐ/2024/VC25-HĐQT	22/07/2024	Quyết định Nghi việc chế độ hưu trí đối với PTGD Nguyễn Xuân Nhân	100%
26	26 QĐ/2024/VC25-HĐQT	26/07/2024	Quyết định Bổ nhiệm Giám đốc CNBĐS Công ty CP Vinaconex 25 tại Quảng Nam	100%
27	26AQĐ/2024/VC25-HĐQT	25/07/2024	Quyết định thôi giao nhiệm vụ GD CNBĐS đối với ông Nguyễn Xuân Nhân	100%
28	27 QĐ/2024/VC25-HĐQT	30/07/2024	Quyết định Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành đối với Dự án Đầu tư 01 máy xúc lật bánh lốp gầu	100%
29	28 QĐ/2024/VC25-HĐQT	31/07/2024	Quyết định Phê duyệt mua 01 xe ô tô con 05 chỗ Toyota Camry24GACV40 đã qua sử dụng	100%
30	29 QĐ/2024/VC25-HĐQT	04/09/2024	Quyết định Phê duyệt Dự án Đầu tư xây dựng hệ thống móng Silo và mua sắm 01 Silo đã qua sử dụng	100%
31	30 QĐ/2024/VC25-HĐQT	16/09/2024	Quyết định Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành đối với Dự án Đầu tư xe máy chuyên dùng, phương tiện vận tải phục vụ sản xuất kinh doanh	100%
32	31 QĐ/2024/VC25-HĐQT	17/09/2024	Quyết định Phê duyệt chế độ bổ sung đối với nhân sự nghỉ hưu ông Nguyễn Xuân Nhân PTGD	100%

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
33	32 QĐ/2024/VC25-HĐQT	17/09/2024	Quyết định Phê duyệt nhà cung cấp và bên cho thuê tài chính đối với Dự án Đầu tư xây dựng Hệ thống móng Silo và Mua sắm 01 Silo đã qua sử dụng	100%
34	33 QĐ/2024/VC25-HĐQT	27/09/2024	Nghị quyết Thông qua kết quả SXKD Quý II, 6 tháng đầu năm và KH SXKD 6 tháng cuối năm 2024	100%
35	34 QĐ/2024/VC25-HĐQT	27/09/2024	Quyết định Phê duyệt các nội dung liên quan đến Dự án ĐTXD nhà ở KĐT Thiên Ân	100%
36	35 QĐ/2024/VC25-HĐQT	27/09/2024	Quyết định Phê duyệt các nội dung liên quan đến Dự án ĐTXD nhà ở KĐT Ngân câu	100%
37	36 QĐ/2024/VC25-HĐQT	27/09/2024	Quyết định Phê duyệt nộp bổ sung tiền ký quỹ để đảm bảo thực hiện Dự án ĐTXD Nhà ở KĐT Thiên Ân	100%
38	36A NQ/2024/VC25-HĐQT	31/10/2024	Nghị quyết thông qua Kết quả SXKD Quý III/2024 và Kế hoạch SXKD Quý IV/2024	100%
39	36B QĐ/2024/VC25-HĐQT	01/11/2024	Quyết định thông qua chủ trương điều chỉnh tiến độ Dự án Nhà máy Sản xuất cơ khí Vinaconex 25	100%
40	37 QĐ/2024/VC25-HĐQT	05/11/2024	Quyết định Phê duyệt hồ sơ và tham gia đấu giá tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo hình thức cho thuê đất để thực hiện đầu tư dự án	100%
41	38 QĐ/2024/VC25-HĐQT	29/11/2024	Quyết định Phê duyệt báo cáo kinh tế-Kỹ thuật ĐTXD DA Khai thác khoáng sản đất san lấp, XD công trình điểm mỏ, Đồi hồ nước (thay thế Quyết định 24QĐ/2024/VC25-HĐQT)	100%
42	39 QĐ/2024/VC25-HĐQT	18/12/2024	Quyết định chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ GPMB đối với Dự án ĐTXD nhà ở KĐT Ngân Câu	100%
43	40 NQ/2024/VC25-HĐQT	31/12/2024	Nghị quyết thông qua Kết quả SXKD năm 2024 và kế hoạch SXKD Quý I/2025	

2. BAN KIỂM SOÁT:

Trong năm 2024, các Kiểm soát viên và Ban Kiểm soát đã thực hiện kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động và các quy chế nội bộ của Công ty trong việc quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Hội đồng quản trị và Ban điều hành, cụ thể như sau:

- Đánh giá hoạt động của HĐQT, Ban điều hành, thẩm định báo cáo tài chính và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2024; Thông qua các Báo cáo/Tờ trình của Ban kiểm soát trình ĐHĐCĐ thường niên 2024.
- Phối hợp với HĐQT và Ban điều hành công ty trong công tác tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2024 của Công ty.
- Hỗ trợ Công ty trong công tác lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện soát xét và kiểm toán các Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty.
- Xem xét tính pháp lý, trình tự ban hành các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT và Tổng giám đốc của Công ty.
- Giám sát, đánh giá hoạt động của HĐQT, Ban điều hành, kết quả sản xuất kinh doanh trong năm 2024; thẩm định các Báo cáo tài chính quý, năm nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính, tuân thủ các chuẩn mực và Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam, các quy định của pháp luật hiện hành.
- Tham dự và tham gia ý kiến tại các cuộc họp của HĐQT, giám sát việc triển khai các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, các nghị quyết/quyết định của HĐQT.
- Theo dõi việc công bố thông tin của công ty theo các quy định của pháp luật về yêu cầu công bố thông tin đối với Công ty đại chúng.
- Thực hiện các công tác khác theo chức năng, nhiệm vụ.

3. Thù lao cho thành viên HĐQT, BKS, Tổng giám đốc và các thành viên Ban điều hành

Thù lao thành viên HĐQT, BKS kế hoạch năm 2025 đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua là:

- | | |
|----------------------------|-------------------------------|
| - Chủ tịch HĐQT | : 15.000.000 đồng/tháng |
| - Thành viên HĐQT | : 10.000.000 đồng/người/tháng |
| - Trưởng Ban kiểm soát | : 10.000.000 đồng/tháng |
| - Thành viên Ban kiểm soát | : 5.000.000 đồng/người/tháng |

Thu nhập của Tổng giám đốc và các thành viên Ban điều hành: Trình bày tại Mục 29 Báo cáo tài chính được kiểm toán.

4. Các giao dịch cổ phiếu, giao dịch nội bộ của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và Ban kiểm soát:

- (i) Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ: Không
- (ii) Hợp đồng/giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
1	Tổng công ty CP XNK&XD Việt Nam – Vinaconex	Công ty mẹ	0100105616 Ngày cấp 27/7/2022 Nơi cấp: Sở KHĐT Hà Nội	34 Láng Hạ, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Hà Nội	12/2024	Nghị quyết số 01/2024/VC25-ĐHĐCĐ của ĐHĐCĐ thường niên Vinaconex 25 ngày 30/3/2024	Giao dịch cung cấp dịch vụ thi công xây lắp: 229.324.545.335đ Tạm ứng theo hợp đồng thi công: 7.235.400.224đ Phí bảo lãnh: 445.900.671đ Phí thuê nhà: 95.667.278đ Chi trả cổ tức: 5.974.010.000đ
2	Công ty TNHH MTV Vinaconex Xây dựng	Bên có liên quan của người nội bộ/Cùng công ty mẹ	0107926315 Ngày cấp 19/7/2017 Nơi cấp: Sở KHĐT Hà Nội	34 Láng Hạ, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Hà Nội	12/2024	Nghị quyết số 01/2024/VC25-ĐHĐCĐ của ĐHĐCĐ thường niên Vinaconex 25 ngày 30/3/2024	Giao dịch cung cấp dịch vụ thi công xây lắp: 25.273.414.372đ Trả tiền cung cấp dịch vụ thi công xây lắp: 51.621.431.714đ Nhận ứng trước HĐ cung cấp dịch vụ xây lắp: 180.000.000đ

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến kiểm toán

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Báo cáo tài chính năm 2024 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam đã được Công ty công bố thông tin và đăng tải tại website vinaconex25.com.vn.

Nơi nhận:

- Lưu: VT, CBTT.

**XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN
THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY**



TỔNG GIÁM ĐỐC
Nguyễn Văn Trung